

Bản án số: 92/2023/HS-ST  
Ngày 21 tháng 8 năm 2023

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Minh Huệ

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Dương Văn Nguyên  
2. Ông Dương Viết Vĩnh

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/HSST ngày 10/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST - HS ngày 08/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG ĐÌNH HOÀNG**; Sinh năm 1992, tại **P, Thái Nguyên**; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: **xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên**; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Dương Đình T**. Đã chết; Con bà: **Dương Thị C**, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Bị hại:* anh **Phạm Trung K**, sinh năm 2005 (Có mặt)

Địa chỉ: **xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên**.

Đại diện hợp pháp của anh **K**: Bà **Dương Thị H**, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phạm Hồng C1, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam P – Cục A – Bộ C3.

Đại diện theo ủy quyền của ông C1 là Bà Dương Thị H, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

*Người làm chứng:* Ông Dương Đình S, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Dương Văn N, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/8/2022, tại Km2 +800, tỉnh lộ 266, đoạn qua địa phận xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên xảy ra vụ va chạm giao thông giữa xe mô tô BKS: 20G1-281.46 do Dương Đình H1 điều khiển hướng Sông Công đi P, lúc này H1 điều khiển xe chuyển hướng sang bên trái để đi vào đường nhánh của xóm T, xã Đ thì đâm va với xe mô tô BKS: 20G1-267.21 do anh Phạm Trung K điều khiển hướng P đi Sông C. Toàn bộ hiện trường nằm tại phần đường bên phải theo chiều đi từ P sang Sông C. Hậu quả: 02 xe mô tô bị hư hỏng, anh K và H1 đều bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện P và Bệnh viện T2, sau đó anh K chuyển tuyến đến Bệnh viện V.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông cơ quan CSĐT Công an huyện P đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, thu thập dấu vết, vật chứng theo quy định.

\* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Tình trạng hiện trường: 02 phương tiện còn ở hiện trường; 02 người bị thương đã được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

\* Hiện trường và quá trình khám nghiệm:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, phẳng. Mặt đường được trải nhựa áp phan với độ rộng trung bình là 16m, phía bên tay phải đường theo

chiều **P** - Sông Công có đường rẽ vào xóm T, xã Đ. Xe mô tô BKS20G1-267 21 đã được người dân dựng lên để cấp cứu người bị nạn. Xác định điểm mốc, mép đường chuẩn: Lấy cột mốc Km H8/2 làm điểm mốc; chọn mép đường phải theo chiều **P** - Sông Công làm chuẩn để đo các số đo tại hiện trường.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định như sau:

+ Vị trí số 1: là vết cày mặt đường dài 1,85m, rộng 0,01m, vết cày có chiều **P** - Sông Công. Đo từ điểm đầu vết cày vào mép đường là 4m. Điểm cuối vết cày kết thúc ở lề chân phía trước bên trái của xe mô tô BKS 20G1-281.46.

+ Vị trí số 2: là xe mô tô BKS: 20G1-281.46 sau tai nạn đổ nghiêng bên trái, tiếp giáp mặt đường, đầu xe quay hướng Sông Công, đuôi xe quay hướng **P**. Đo từ tâm trục bánh trước vào mép đường là 3,2m, đo từ tâm trục bánh sau vào mép đường là 3,9m.

+ Vị trí số 3 là xe mô tô BKS: 20G1- 267.21 sau tai nạn được dựng chân chống phụ ở trên đường. Đầu xe quay hướng **P**, đuôi xe quay hướng Sông Công. Đo từ tâm trục bánh trước của xe vào mép đường là 4,6m. Đo từ tâm trục bánh sau của xe vào mép đường là 4,8m. Đo từ tâm trục bánh trước của xe này đến tâm trục bánh trước của xe mô tô BKS 20G1-281 46 là 0,5m. Đo từ tâm trục bánh sau của xe mô tô này đến điểm cuối vạch kẻ liền ở giữa đường theo hướng **Sông C - P** là 3,55m.

+ Vị trí số 4: là vùng máu KT (0,5 x 0,3)m. Do trời mưa, đường ướt nên vùng máu loang chảy từ ngoài đường vào trong mép đường phải chiều **P** – Sông Công. Đo từ tâm vùng máu vào mép đường là 2,75m. Đo từ tâm vùng máu đến tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 20G1-281.46 là 1,2m.

+ Tại hiện trường có nhiều mảnh vỡ nằm rải rác từ xe mô tô BKS 20G1-267.21 vào phía bên phải đường chiều **P** - Sông Công và ở phía trước đầu xe mô tô BKS: 20G1-281.46.

+ Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 20G1: 281.46 đến tâm cột Km H8/2 là 26,7m.

\* Kết quả xác định hệ thống báo hiệu đường bộ:

- Từ Km 04+900 của Tỉnh lộ 266 (từ đảo tròn **Điểm T**) đến Km 02+800 (khu vực hiện trường) xác định không có biển báo khu vực đông dân cư và hệ thống biển báo giới hạn tốc độ. Từ khu vực hiện trường về hai hướng Sông Công và **P** 100m xác định có đặt biển báo 203a (đường bị hẹp hai bên), không phát hiện biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Hai bên đầu **cầu K** đặt biển nội dung “CẦU KÊNH - LÝ TRÌNH KM2+800” gần khu vực xảy ra vụ việc.

- Xác định đường nhánh đi vào xóm T là đường nhánh (tiếp giáp với cầu K) phía đi Sông C, bên phải Tỉnh lộ 266 (hướng P - Sông C). Đi từ hai hướng P - Sông Công đều không có cắm các biển báo hiệu đường giao nhau có hiệu lực cho đường nhánh này.

\*Kết quả Khám phương tiện:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu sơn đen- đỏ, BKS: 20G1- 281. 46, số khung RLHJA3128EY35817, số máy: JA31E-0193384.

Dấu vết trên phương tiện: Ốp đồng hồ vỡ nhựa cạnh dưới trong diện (19 x 7) cm; Toàn bộ cánh yếm bên phải vỡ, mất hoàn toàn; Ốp nhựa ổ khóa trung tâm bị vỡ trong diện (45 x 20) cm; Mặt nạ trong và nhựa phần gần với đèn tín hiệu bên phải; Xi nhan trước bên phải bật rời khỏi vị trí lắp đặt; Yếm trong bên trái nứt vỡ nhựa dài 6cm, tại điểm tiếp giáp với chốt giá treo hàng bên trái; Bầu lọc gió vỡ nhựa mặt bên phải thân xe; Bường côn bên phải nứt vỡ kim loại trong diện (4 x 5)cm; Nắp đầu bô nứt vỡ kim loại trong diện dài 4,5cm; Càng trước cong vênh; Vành bánh trước cong vênh; Đĩa phanh trước bánh trước cong vênh; Khung xe cong vênh đẩy dòn từ phải sang trái, điểm cong nhất nằm phía trên máy của xe; Tay lái cong vênh, đẩy dòn từ trên xuống dưới của tay lái bên trái.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Không kiểm tra được hệ thống điện, khả năng hoạt động của xe.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn xám- đen- bạc. BKS: 20G1-267-21, số khung: RLHHC1216DY567021, số máy: HC12E-5567080.

Dấu vết trên phương tiện: Tay lái cong vênh, tay lái bên trái bị đẩy về sau; Ốp đồng hồ nứt, vỡ hai bên; Đồng hồ nứt vỡ, gãy chốt, hư hỏng; Ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước hư hỏng, vỡ trong diện (46 x 18)cm; Vỡ rời mất đèn chiếu sáng phía trước; C2 xi nhan trước trái phải vỡ rời; Vỡ mặt nạ phía trước; Giá đỡ mặt nạ bằng kim loại bị đẩy cong, dòn về phía sau; Cánh yếm bên phải: Yếm ngoài vỡ nhựa dài 17cm, bung bật chốt, yếm trong vỡ nhựa dài 4,5cm tại chốt giá đỡ hàng; Cánh yếm bên trái, vỡ mất toàn bộ phần yếm ngoài, yếm trong; Cạnh trái ốp ổ khóa nứt vỡ nhựa; Chân bunn trước vỡ hoàn toàn; Giảm sóc phía trước cong vênh kim loại theo chiều từ trước ra sau, từ trái qua phải; Cổ phốt cong vênh, đẩy dòn về sau, hở ổ bi lái; Vành xe bánh trước cong vênh, biến dạng, gập vào trong may ơ, gãy nan hoa; Khung xe bị đẩy dòn về sau; Bánh trước hết hơi, thùng xăm; Mất gương chiếu hậu bên trái, còn lại phần chân gương bằng kim loại bị đẩy dòn theo chiều từ trước ra sau.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Không kiểm tra được hệ thống điện của xe, khả năng hoạt động của xe.

Ngày 15/9/2022 cơ quan CSĐT Công an huyện P đã có yêu cầu định giá tài sản số 89 và 90 về việc yêu cầu định giá đối với xe mô tô BKS: 20G1-267.21 và xe mô tô BKS: 20G1-281.46. Tại kết luận định giá tài sản số 92 và 93/KL-HĐĐGTS cùng ngày 23/9/2022, của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận: Những hư hỏng trên xe mô tô BKS 20G1-267.21 có giá trị là 5.565.000 đồng và những hư hỏng thiệt hại của xe mô tô BKS: 20G1-281.46 có giá trị là 4.363.332 đồng.

\*Kết quả giám định: Ngày 16/9/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện P ra Quyết định trưng cầu giám định số 214 và 215 giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của Dương Đình H1 và anh Phạm Trung K.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 754/TgT ngày 05/10/2022, của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh T kết luận về thương tích của Dương Đình H1 như sau: Chấn thương mắt (P) gây giảm thị lực bóng bàn tay, ổ khuyết xương sọ đường kính 2,7cm, tổn thương nhu mô não thùy trán bên (P), tụ máu ngoài màng cứng vùng trán (P), vỡ xương trần ổ mắt (P), vỡ xương nền sọ, đụng giập nhu mô gan (P) điều trị bảo tồn bằng nội khoa kết quả tốt, chấn thương thận (P) độ II, đã được điều trị nội khoa bảo tồn chưa ảnh hưởng chức năng thận, đụng giập nhu mô phổi (P), đổi màu móng tay ngón V bàn tay (P), hiện tại có 01 sẹo phần mềm KT trung bình và 01 sẹo phần mềm KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 77%. Áp dụng theo phương pháp tính theo T1 từ số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 698/TgT ngày 24/10/2022, của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh T kết luận về thương tích của anh Phạm Trung K như sau: Vỡ xương trán, vỡ trần xương nền sọ, xuất huyết dưới nhện, tổn thương nhu mô não, vỡ thành xương trán (P), vỡ ổ mắt hai bên, tổn thương tháp mũi, gãy ngang thân răng 22. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 63%. Áp dụng theo phương pháp tính theo Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y.

\* Tại phiếu kết quả xét nghiệm của Bệnh viện T2 xác định định lượng cồn trong máu là 1,76mmol/lít.

\* Kết quả trích xuất camera tại hiện trường:

Mở video đọc diễn biến vụ việc Cơ quan CSĐT xác định tập tin video mang tên 741779129388034819 chứa nội dung như sau:

- Thời điểm 08 giờ 30 phút ngày 12/8/2022, tại tỉnh lộ 266. Xuất hiện hình ảnh 01 xe mô tô di chuyển theo hướng Sông C - P trên xe có 01 người, là người điều khiển xe, mặc áo mưa màu xanh sẫm, người này điều khiển xe mô tô đi ở phần đường bên phải theo hướng di chuyển rồi chuyển hướng rẽ trái, đi cắt qua 02 vạch kẻ nét liền giữa đường, hướng đi sang đường nhánh bên trái tỉnh lộ 266

theo hướng di chuyển của người này. Thời điểm này có 01 xe mô tô di chuyển đi thẳng (tại phần đường bên phải theo hướng P - Sông C, trên xe có 01 người là người điều khiển, mặc áo mưa màu đỏ, người này điều khiển xe đi thẳng qua cầu đường bộ (cầu K), hướng đi thẳng sang Sông C. Khi xe mô tô do người mặc áo mưa màu xanh sẫm đi đến đầu vạch sơn nét đứt màu trắng phân chia 02 làn đường tại phần đường bên phải theo hướng P - Sông C thì bị xe mô tô do người mặc áo mưa màu đỏ điều khiển đâm vào. Phần bánh trước đầu xe mô tô do người mặc áo mưa màu đỏ điều khiển đâm vào ngang thân xe bên phải xe mô tô do người mặc áo mưa màu xanh sẫm điều khiển, làm xe mô tô do người mặc áo mưa màu đỏ điều khiển lộn qua xe mô tô do người mặc áo mưa màu xanh sẫm điều khiển. Sau đâm va, các phương tiện và người điều khiển ngã, đổ nằm dưới mặt đường tại vị trí đâm va, không thấy có cử động. Sau đó có nhiều người dân đến khu vực hiện trường vụ việc. Người tham gia xác định người mặc áo mưa màu xanh sẫm là Dương Đình H1, SN 1992 trú tại xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu sơn đỏ, đen, BKS: 20G1-281.46, Người mặc áo mưa màu đỏ là anh Phạm Trung K, SN 2005, trú xóm tại L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xám-đen-bạc, BKS: 20G1-267.21.

\* Kết quả giám định dấu vết cơ học:

Ngày 22/9/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện P ra Quyết định trưng cầu giám định số 226, trưng cầu Viện khoa học hình sự xác định tốc độ các phương tiện liên quan tại thời điểm xảy ra vụ việc. Tại bản kết luận giám định số 6378/KL-KTHS ngày 30/9/2022, của V1 - Bộ C3 kết luận như sau: Không xác định được tốc độ xe mô tô biển số 20G1-267.21 và xe mô tô biển số 20G1-281.46 ngay trước khi xảy ra tại nạn là bao nhiêu km/h.

Ngày 22/9/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện P ra Quyết định trưng cầu giám định số 227, trưng cầu Viện khoa học hình sự xác định Tập tin video lưu trong đĩa DVD nêu trên có bị cắt ghép chỉnh, sửa không; Xác định biển số các phương tiện liên quan đến vụ việc; Xác định khoảng cách giữa các phương tiện tại thời điểm người mặc áo mưa màu xanh sẫm điều khiển xe mô tô đi qua 02 vạch kẻ nét liền giữa đường sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển; Thời điểm xảy ra vụ việc, các phương tiện có phát tín hiệu cảnh báo, tín hiệu đèn xin chuyển hướng không. Tại bản kết luận giám định số 6359/KL-KTHS của V1 Bộ C3 kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp video gửi giám định. Không xác định được biển kiểm soát của hai xe mô tô liên quan đến vụ xảy ra tai nạn do hình ảnh mờ nhòe. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của các phương tiện liên quan tại thời điểm xảy ra vụ việc. Không xác định được khoảng cách giữa các phương tiện tại thời điểm người mặc áo mưa màu xanh sẫm điều khiển xe mô tô đi qua 02 vạch kẻ nét liền giữa đường

sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển. Không xác định được các phương tiện có phát tín hiệu cảnh báo, tín hiệu đèn chuyển hướng hay không do hình ảnh mờ nhòe.

Tại cơ quan điều tra, **Dương Đình H1** đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của **H1** phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; trích xuất camera hiện trường; Kết luận giám định thương tích; Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Kết luận định giá tài sản; Lời khai người bị hại, người làm chứng.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu sơn đỏ- đen, gắn biển số: 20G1- 281-46, số khung RLHJA3128EY035817, số máy: JA31E0193384, xe đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn đen-bạc, gắn biển số: 20G1-267.21, số khung: RLHHC1216DY567021, số máy: HC12E5567080, xe cũ đã qua sử dụng;

+ 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 002768, BSDK; 20G1-267.21, do **Công an huyện P** cấp ngày 06/5/2015.

Hiện những vật chứng trên đang được bảo quản và lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông cả **H1** và anh **K** đều bị thương. Anh **K** không yêu cầu **H1** phải bồi thường thiệt hại gì về sức khỏe cũng như tài sản.

Hội đồng xét xử đã giải thích về việc đi giám định tâm thần đối với bị cáo và người nhà của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo **H1** trả lời được hết các câu hỏi của Hội đồng xét xử xét hỏi, bị cáo **H1** và người nhà của bị cáo **H1** (anh **S**) không nhất trí đi giám định.

Bản cáo trạng số 62/CT- VKSPB, ngày 10/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo **Dương Đình H1** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Dương Đình H1** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Dương Đình H1** từ 3 đến 4 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu xung quỹ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu sơn đỏ- đen, gắn biển số: 20G1- 281-46, số khung RLHJA3128EY035817, số máy: JA31E0193384, xe đã qua sử dụng của **Dương Đình H1**;

Trả lại cho chị **H**: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn đen- bạc, gắn biển số: 20G1-267.21, số khung: RLHHC1216DY567021, số máy: HC12E5567080, xe cũ đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, **số B**, Biển số đăng ký 20G1- 267.21 do **Công an huyện P** cấp ngày 06/5/2015.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh **K** và người đại diện hợp pháp của anh **K** không yêu cầu **H1** phải bồi thường gì.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo **Dương Đình H1** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Thông báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo, sau tai nạn bị cáo bị thiệt hại về sức khỏe, khả năng lao động kém, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra **Công an huyện P**, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình



điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; video trích xuất camera tại hiện trường; Kết luận giám định thương tích; Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Kết luận định giá tài sản; Lời khai người bị hại, người làm chứng, do đó có đủ căn cứ để khẳng định:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/8/2022, **Dương Đình H1** không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 20G1- 281.46 đi trên **đường T hướng S đi P**. Khi đi đến đoạn gần **cầu K thuộc xóm T, xã Đ, huyện P** thì **H1** điều khiển xe chuyển hướng sang bên trái theo chiều đi của mình để rẽ vào đường nhánh **xóm T, xã Đ, huyện P**. Do không chú ý quan sát nên **H1** đã vi phạm quy tắc chuyển hướng xe theo quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS: 20G1- 267.21 do anh **Phạm Trung K** điều khiển đi ngược chiều. Toàn bộ hiện trường va chạm nằm tại phần đường bên phải theo chiều đi từ **P sang Sông C**. Khi tham gia giao thông, nồng độ cồn trong máu của **Dương Đình H1** là 1,76mmol/l (tương đương với 8,11mg/l). Sau va chạm **K** và **H1** đều bị thương. Anh **K** bị tổn hại sức khỏe là 63%, **H1** bị tổn hại sức khỏe là 77%. Các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của **Dương Đình H1** đã vi phạm Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia; khoản 8 và 9 Điều 8; Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8: Các hành vi bị nghiêm cấm

" 1) ...

8) *Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.*

9) *Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định"*

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

*"1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.*

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a, b khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Nội dung điểm a, b khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

*Điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:*

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên...

2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy và các chất kích thích mạnh khác...”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây nguy hại cho người tham gia giao thông. Vì vậy, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo về ý thức tham gia giao thông và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy, Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo

không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo cũng đã nhận ra lỗi của mình và rất ăn năn, bản thân bị cáo cũng bị tổn thương cơ thể nặng ảnh hưởng lớn tới tình trạng sức khỏe của bị cáo. Căn cứ vào các tình tiết trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có thể cân nhắc xem xét một mức án tương ứng phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5]. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh **K** và người đại diện theo ủy quyền của ông **C1** không yêu cầu **H1** phải bồi thường gì về thiệt hại về sức khỏe và thiệt hại về tài sản, vì vậy HĐXX không đặt ra vấn đề để giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu sơn đỏ- đen, gắn biển số: 20G1- 281-46, số khung RLHJA3128EY035817, số máy: JA31E0193384, xe đã qua sử dụng mang tên **Dương Đình H1**.

Trả lại cho bà **H**: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn đen- bạc, gắn biển số: 20G1-267.21, số khung: RLHHC1216DY567021, số máy: HC12E5567080, xe cũ đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 002768, BSDK;20G1- 267.21, do **Công an huyện P** cấp ngày 06/5/2015.

[8]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Dương Đình H1** phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, NCQL NVLQ có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 136; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Dương Đình H1** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt **Dương Đình H1** 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe: Wave RSX, màu sơn: Đỏ đen, BKS: 20G1 – 281.46 đã qua sử dụng, số khung: RLHJA3128EY035817, số máy: JA31E0193384, dung tích xi lanh: 109, đăng ký lần đầu: 29/7/2015 do **Công an huyện P** cấp, phần vỏ yếm và phần nhựa bên phải xe bị vỡ nát, xe có đủ gương chiếu hậu cả hai bên, khi giao nhận không kiểm tra các bộ phận bên trong xe và săm lốp bên ngoài, xe cũ đã qua sử dụng (không có chìa khóa kèm theo).

- Trả lại cho chị **H**: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe: Wave, màu sơn: xám đen bạc, BKS: 20G1-267.21, số khung: RLHHC1216DY567021, số máy: HC12E5567080, dung tích xi lanh: 97, đăng ký lần đầu: 06/5/2015 do **Công an huyện P** cấp, phần vỏ yếm phía trước và phần vỏ yếm bên trái xe bị vỡ nát, phần vỏ yếm bên phải và phần nhựa phía trên đầu xe bị dập vỡ, đèn chiếu sáng phía trước xe rời khỏi xe, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên, phần vành bánh trước xe bị móp méo không rõ hình, khi giao nhận không kiểm tra các bộ phận bên trong xe và săm lốp bên ngoài, xe cũ đã qua sử dụng (không có chìa khóa kèm theo); 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 002768, biển số đăng ký: 20G1-267.21, tên chủ xe: **Phạm Hồng C1**, SN 1977, địa chỉ: **xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên**.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 11/5/2023 giữa **Công an huyện P** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Dương Đình HI** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo; bị hại, NCQLNVLQ
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Minh Huệ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Minh Huệ**